|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ**VIỆN PASTEUR TP. HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 385 /PAS–HCQTV/v Mời quan tâm thực hiện Gói thầu TV-01 “Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu” | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 01 năm 2021* |
|  |  |

Kính gửi: ………………………………………………………………………

- Căn cứ Quyết định số 5473/QĐ-BYT ngày 29/12/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Cải tạo, xây dựng phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III tại Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh;

Viện Pasteur Tp. Hồ Chí Minh kính mời Nhà thầu có nhu cầu tham gia gói thầu trên gửi Hồ sơ quan tâm thực hiện Gói thầu TV-01 “Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu” Công trình Cải tạo, xây dựng phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III tại Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh đến Viện để được xem xét với những yêu cầu cụ thể như sau:

**I. Mô tả tóm tắt dự án**

* + **Tên công trình:** Cải tạo, xây dựng phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III tại Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh.
	+ **Tổng mức đầu tư dự kiến:** **7.827.007.000 đồng. Chi tiết:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | KHOẢN MỤC CHI PHÍ | CHI PHÍ SAU THUẾ |
| 1 | Chi phí xây lắp sau thuế | 6.534.146.000 |
| 2 | Chi phí thiết bị |  675.373.000 |
| 3 | Chi phí tư vấn |  290.781.000 |
| 4 | Chi phí dự phòng | 326.707.000 |

* + **Nguồn vốn:** Nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh.
	+ **Mục tiêu và nội dung, quy mô đầu tư:**

Đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, xây dựng phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III tại Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh nhằm tăng cường, nâng cao năng lực cho mạng lưới phòng xét nghiệm về an toàn sinh học và xét nghiệm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**II. Nội dung hồ sơ đề xuất/Hồ sơ quan tâm**

1. **Yêu cầu về tư cách hợp lệ của nhà thầu:**

1.1 Có bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập do cơ quan có thẩm quyền cấp;

1.2 Hạch toán tài chính độc lập;

1.3 Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

1.4 Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

1.5 Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu;

**2. Yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm:**

Mức điểm yêu cầu tối thiểu về năng lực kinh nghiệm và nhân sự là 80% tổng số điểm. Hồ sơ chào giá có điểm đánh giá không thấp hơn mức điểm yêu cầu tối thiểu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu.

| **Stt** | **Tiêu chuẩn** | **Điêm tối đa** | **Thang điểm chi tiết** | **Mức điểm yêu cầu tối thiểu** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Kinh nghiệm và năng lực** | **40** |  | **32** |
| 1.1 | Đã thực hiện gói thầu tư vấn lập Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu tương tự trong 5 năm gần đây (về tính chất: công trình xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa; quy mô: công trình dân dụng cấp III và giá trị > 30 triệu đồng) | 20 |  |  |
|  | *> 3 gói thầu* |  | *20* |  |
|  | *1-3 gói thầu* |  | *16* |  |
|  |  *0 gói thầu* |  | *0* |  |
| 1.2 | Đã thực hiện gói thầu tư vấn lập Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu tương tự trong 5 năm gần đây (về tính chất: công trình xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa; quy mô: công trình dân dụng cấp III và giá trị > 30 triệu đồng) tại Việt Nam | 20 |  |  |
|  | *> 3 gói thầu* |  | *20* |  |
|  | *1-3 gói thầu* |  | *16* |  |
|  |  *0 gói thầu* |  | *0* |  |
| **2** | **Nhân sự** | **60** |  | **48** |
| 2.1 | Tổ trưởng | 30 |  |  |
| a) | Trình độ đại học trở lên chuyên ngành xây dựng dân dụng hoặc kiến trúc | 6 |  |  |
| b) | Có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu lĩnh vực xây lắp, tư vấn còn hiệu lực | 6 |  |  |
| c) | Kinh nghiệm làm tổ trưởng trong các gói thầu tương tự | 9 |  |  |
|  | *≥ 04 gói thầu* |  | *9* |  |
|  | *03 gói thầu* |  | *6* |  |
|  | *02 gói thầu* |  | *3* |  |
|  | *01 gói thầu* |  | *0* |  |
| d) | Số năm kinh nghiệm | 9 |  |  |
|  | *>10 năm* |  | *9* |  |
|  | *6-10 năm* |  | *6* |  |
|  | *3-5 năm* |  | *3* |  |
|  | *< 3 năm* |  | *0* |  |
| 2.2 | Các nhân sự thành viên (tối thiểu 02 thành viên) | 30 |  |  |
| a) | Trình độ đại học trở lên | 6 |  |  |
| b) | Có chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu lĩnh vực xây lắp, tư vấn còn hiệu lực | 6 |  |  |
| c) | Kinh nghiệm tham gia các gói thầu tương tự | 9 |  |  |
|  | *≥ 03 gói thầu* |  | *9* |  |
|  | *02 gói thầu* |  | *6* |  |
|  | *01 gói thầu* |  | *3* |  |
|  | *0 gói thầu* |  | *0* |  |
| d) | Số năm kinh nghiệm | 9 |  |  |
|  | *>5 năm* |  | *9* |  |
|  | *3-5 năm* |  | *6* |  |
|  | *1-3 năm* |  | *3* |  |
|  | *< 0 năm* |  | *0* |  |
|  | **Tổng** | **100** |  | **80** |

1. **Giá đề xuất:**
* Nhà thầu chào giá trọn gói cho gói thầu thầu TV-01 “Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu” Công trình Cải tạo, xây dựng phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III tại Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: Chi phí chuyên gia (tiền lương và các chi phí liên quan), chi phí in ấn, máy móc, chi phí quản lý, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng; Chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình thực hiện gói thầu nói trên;
* Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;
* Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 25 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
* Đính kèm Quyết định số 5473/QĐ-BYT ngày 29/12/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế Kỹ thuật đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Cải tạo, xây dựng phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III tại Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh.

**III. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ báo giá**

* Thời gian: Hồ sơ quan tâm phải được nộp trước 16g00 ngày tháng 01 năm 2021;
* Địa điểm tiếp nhận hồ sơ quan tâm: Phòng hành chính quản trị - Viện Pasteur Tp. HCM. Địa chỉ: Số 167 Pasteur, phường 8, Quận 3, Tp. HCM. Số điện thoại 028 38225847./.

Rất mong nhận được hợp tác từ quý đơn vị.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Phòng Vật tư (để phối hợp);- Lưu VT, P. HCQT (2b). | **VIỆN TRƯỞNG****Phan Trọng Lân** |